

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Quy định xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu  
theo lĩnh vực nổi trội giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của  
Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn  
2021-2025;*

*Theo đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số  
121/TTr-SNN ngày 14 tháng 7 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Quy định xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực  
nổi trội giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

1. Là các xã thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội theo kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (tại Phụ lục I ban hành kèm theo quyết định này).

2. Đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020, phải tập trung rà soát, chỉ đạo thực hiện, đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

3. Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm.

4. Có ít nhất một mô hình thôn thông minh (theo quy định tại Phần I, Phụ lục II ban hành kèm theo quyết định này).

5. Đạt một trong các tiêu chí kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội (theo quy định tại Phần II, Phụ lục II ban hành kèm theo quyết định này).

## **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

### 1. Đối với các sở, ngành

a) Các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, ban hành hướng dẫn thực hiện các nội dung quy định xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực phụ trách trong thời gian 15 ngày kể từ ngày ký ban hành Quyết định này.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh: chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổng hợp hướng dẫn thực hiện các nội dung xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội theo quy định; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu sau đạt chuẩn để đảm bảo phát triển nông thôn bền vững. Trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung quy định theo quyết định này nếu có vấn đề phát sinh, Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, rà soát, nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các xã chủ động triển khai thực hiện các nội dung quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội đúng quy định.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

### **Nơi nhận:**

- Như khoản 2, Điều 3;
- Ban chỉ đạo TW các CTMTQG;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các Đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, Công TTĐT tỉnh, TTTT, các phòng CV;
- + Lưu VT, NN Thăng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ô Pích**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH SÁCH CÁC XÃ THỰC HIỆN XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU NỔI TRỘI THEO LĨNH VỰC**  
**GIẢI ĐOẠN 2022-2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 7 /2022 của UBND tỉnh Bắc Giang)*

<b>TT</b>	<b>HUYỆN VIỆT YÊN</b>	<b>HUYỆN TÂN YÊN</b>	<b>HUYỆN YÊN DŨNG</b>	<b>HUYỆN LẠNG GIANG</b>	<b>HUYỆN HIỆP HÒA</b>	<b>HUYỆN YÊN THẾ</b>
1	Xã Quảng Minh	Xã Việt Lập	Xã Lãng Sơn	Xã Nghĩa Hưng	Xã Đoàn Bái	Xã An Thượng
2	Xã Hồng Thái	Xã Hợp Đức	Xã Cảnh Thụy	Xã Tân Hưng		
3	Xã Ninh Sơn	Xã Phúc Hòa				
4	Xã Tự Lạn					
5	Xã Tăng Tiến					
6	Xã Việt Tiến					

**PHỤ LỤC II**  
**QUY ĐỊNH MÔ HÌNH THÔN NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH**  
**VÀ TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU NỔI TRỘI**  
**GIAI ĐOẠN 2022-2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang)

TT	Tiêu chí	Nội dung chỉ tiêu, tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn
<b>I</b>			
<b>MÔ HÌNH THÔN NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH</b>			
1	1. Mô hình thôn nông thôn mới thông minh	1.1. Tỷ lệ người dân sử dụng định danh điện tử	≥ 25%
		1.2. Có mô hình sản xuất ứng dụng quản lý nông nghiệp thông minh (áp dụng một trong các công nghệ: công nghệ tưới nhỏ giọt ứng dụng điện toán đám mây; điều khiển tưới, phun thuốc bảo vệ thực vật tự động; sản phẩm được gắn mã QR truy xuất nguồn gốc; kết nối IoT...) hoặc mô hình triển khai các ứng dụng giao dịch trực tuyến trên các sàn giao dịch điện tử	≥ 01 mô hình
<b>II</b>			
<b>TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU NỔI TRỘI THEO LĨNH VỰC</b>			
1	1. Kiểu mẫu về An ninh trật tự (đạt 5/5 chỉ tiêu)	1.1. Có mô hình tổ chức quần chúng làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở được Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân Bảo vệ An ninh Tổ quốc cấp huyện trở lên phổ biến, nhân rộng	≥ 01 mô hình
		1.2. Nhân dân và cán bộ xã được tặng Bằng khen trở lên trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự hoặc phong trào thi đua yêu nước	Đạt
		1.3. Đảng bộ xã được xếp loại từ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	Đạt
		1.4. Chi bộ Công an xã được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	Đạt
		1.5. Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”	Đạt
2	2. Kiểu mẫu về Kinh tế - Phát triển sản xuất (đạt tối thiểu 1/3 chỉ tiêu)	2.1. Không có hộ nghèo (trừ các hộ thuộc diện bảo trợ xã hội)	Đạt
		2.2. Có Hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao được thành lập theo quy định hoạt động hiệu quả, được nhân rộng và thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm	≥ 01 HTX
		2.3. Mô hình sản xuất hiệu quả và áp dụng cơ giới hóa: - Có một trong các mô hình: ứng dụng công nghệ tự động hóa, bán tự động hóa; đạt chứng nhận VietGAP	Đạt

TT	Tiêu chí	Nội dung chỉ tiêu, tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn
		hoặc GlobalGAP hoặc hữu cơ. Sản phẩm của mô hình có bao bì đóng gói, nhãn mác, tem truy xuất nguồn gốc. - Tỷ lệ được cơ giới hóa khâu làm đất (đối với lúa, rau màu...) và khâu thu hoạch (đối với lúa) đạt từ 95% trở lên	
3	3. Kiểu mẫu về Cảnh quan môi trường (đạt 6/6 chỉ tiêu)	3.1. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định	≥ 95%
		3.2. Đường xã, thôn có rãnh thoát nước, có nắp đậy và được trồng cây bóng mát, hoa, cây cảnh hoặc trang trí khác để tạo cảnh quan môi trường	Đạt
		3.3. Có mô hình bảo vệ môi trường, câu lạc bộ, đội tuyên truyền bảo vệ môi trường hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút sự tham gia của cộng đồng	≥ 01 mô hình
		3.4. Đối với các ao, hồ có sẵn ở địa phương, cần thường xuyên nạo vét bùn, tiêu diệt các loài côn trùng gây các bệnh truyền nhiễm, thay nước (nếu bị ô nhiễm)	Đạt
		3.5. Phế phụ phẩm nông nghiệp và chất thải, nước thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi được tận thu, tái sử dụng, xử lý bằng các biện pháp phù hợp đảm bảo môi trường	Đạt
		3.6. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả	≥ 50%
4	4. Kiểu mẫu về Chuyển đổi số (đạt 2/2 chỉ tiêu)	4.1. Tỷ lệ nộp hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	≥ 50%
		4.2. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng	≥ 30%
5	5. Kiểu mẫu về Văn hóa (đạt tối thiểu 1/4 chỉ tiêu)	5.1. Có phong trào văn nghệ quần chúng được đánh giá tiêu biểu ở địa phương. Duy trì và phát huy có hiệu quả hoạt động của đội văn nghệ, câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật; tích cực tham gia và đạt giải cao tại các hội thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật do các cấp tổ chức	Đạt
		5.2. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng tốt các hoạt động TDTT. Có phong trào TDTT quần chúng được đánh giá tiêu biểu ở địa phương; tỷ lệ người tập TDTT thường xuyên, số gia đình thể thao, số CLB thể thao đạt cao. Duy trì và phát huy có hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ thể thao; tích cực tham gia và	Đạt

TT	Tiêu chí	Nội dung chỉ tiêu, tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn
		đạt giải cao tại các giải thi đấu TDTT do các cấp tổ chức	
		5.3. Quan tâm bảo tồn và phát huy có hiệu quả nghệ thuật truyền thống các dân tộc trên địa bàn (Dân ca Quan họ, Ca trù, hát Then, hát Chèo, dân ca các dân tộc thiểu số...); được đánh giá là địa phương tiêu biểu	Đạt
		5.4. Lễ hội truyền thống được quản lý, chỉ đạo và tổ chức tốt; quan tâm bảo tồn, phát huy có hiệu quả bản sắc văn hóa độc đáo, đặc sắc của lễ hội; được đánh giá là địa phương tiêu biểu	Đạt
6	6. Kiểu mẫu về Du lịch (đạt tối thiểu 1/3 chỉ tiêu)	6.1. Mô hình Du lịch cộng đồng hoạt động hiệu quả	Đạt
		6.2. Mô hình Du lịch văn hóa tâm linh; sinh thái hoạt động hiệu quả	Đạt
		6.3. Mô hình Du lịch danh lam thắng cảnh; vườn cây ăn quả hoạt động hiệu quả	Đạt
7	7. Kiểu mẫu về Y tế (đạt 3/3 chỉ tiêu)	7.1. Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm Y tế	$\geq 97\%$
		7.2. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe	$\geq 95\%$
		7.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi	$\leq 20\%$
8	8. Kiểu mẫu về Giáo dục (đạt 3/3 chỉ tiêu)	8.1. Có ít nhất 02 trường (mầm non, tiểu học, THCS hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2	$\geq 02$ trường
		8.2. Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền	$\geq 02$ mô hình
		8.3. Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại	Xếp loại Tốt